

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM, NĂM 2024
(Ngày 03/12/2024)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **LÊ THANH BÌNH**

- Ngày tháng năm sinh: **02/6/1969**

- Chức vụ/chức danh công tác: **Hiệu trưởng**

- Cơ quan/đơn vị công tác: **Trường THPT Ngô Mây**

- Hộ khẩu thường trú: **279 Hùng Vương, phường Thắng Lợi, tp. Kontum, tỉnh Kontum**

- Chỗ ở hiện tại: **279 Hùng Vương, phường Thắng Lợi, tp. Kontum, tỉnh Kontum**

- Số CCCD: 062069000070 cấp ngày 13/4/2021 nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **Đỗ Thị Kim Thanh**

- Ngày tháng năm sinh: **05/5/1969**

- Chức vụ/chức danh công tác: **Giáo viên**

- Cơ quan/đơn vị công tác: **Trường THPT Kontum**

- Hộ khẩu thường trú: **279 Hùng Vương, phường Thắng Lợi, tp. Kontum, tỉnh Kontum**

- Chỗ ở hiện tại: **279 Hùng Vương, phường Thắng Lợi, tp. Kontum, tỉnh Kontum**

- Số CCCD: 062069000074 cấp ngày 13/4/2021 nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội

3. Con chưa thành niên của người kê khai tài sản, thu nhập: Không có (vì 2 con đã lớn: Lê Đỗ Gia Huy sinh năm 1997; Lê Đỗ Gia Hân sinh năm 2002)

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất:

1.1. Đất ở:

1.1.1. Thừa thừa nhất:

+ Địa chỉ: **Thôn 9 xã Đăk Cấm thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum**

+ Diện tích: **598,9m²**
+ Giá trị: **khoảng 700 triệu**
+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng: **DH989509** do UBND thành phố Kon Tum cấp ngày 31/8/2022

1.2. Các loại đất khác: **Không có**

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1 Nhà thứ nhất:

+ Địa chỉ **279 Hùng Vương, phường Thắng Lợi, tp. Kontum, tỉnh Kontum**

+ Loại nhà: **Nhà ở riêng lẻ**

+ Diện tích sử dụng: **344,5 m²**

+ Giá trị: **Không xác định được giá trị vì không có giao dịch đối với tài sản này**

+ Giấy chứng nhận quyền sở hữu: **CH 00847** do UBND thành phố Kon Tum cấp ngày 27/11/2010

+ Thông tin khác (nếu có): Nhà đang ở

2.1.2 Nhà thứ hai:

+ Địa chỉ **570 Trần Phú, phường Quyết Thắng, tp. Kontum, tỉnh Kontum**

+ Loại công trình **Nhà ở riêng lẻ**

+ Diện tích: **101,7 m²**

+ Giá trị: **Không xác định được giá trị vì không có giao dịch đối với tài sản này**

+ Giấy chứng nhận quyền sở hữu: **BX 290416** do UBND thành phố Kon Tum cấp ngày 08/7/2015

+ Thông tin khác (nếu có): **Đang cho thuê**

2.2. Công trình xây dựng khác: **Không có**

3. Tài sản khác gắn liền với đất: **Không có**

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: **Không có**

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên: **Không có**

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): **Không có**

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: **Không có**

8. Tài sản ở nước ngoài: **Không có**

9. Tài khoản ở nước ngoài: **Không có**

10. Tổng thu nhập giữa 2 lần kê khai

+ Tổng thu nhập của người kê khai: 237.553.266đ/ năm (tăng 51.423.517đ so với năm 2023)

+ Tổng thu nhập của vợ: 197.725.818 đ/ năm

+ Tổng thu nhập của con chưa thành niên: **Không có**

+ Tổng các khoản thu nhập chung:

Lương: 435.279.084đ

Cho thuê nhà: 96.000.000đ

III. BIẾN ĐỘNG CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM

Loại tài sản, thu nhập	Tăng ⁽³⁾ /giảm ⁽⁴⁾		Nội dung giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất: 1.1. Đất ở 1.2. Các loại đất khác 2. Nhà ở, công trình xây dựng khác: 2.1. Nhà ở 2.2. Công trình xây dựng khác 3. Tài sản khác gắn liền với đất: 3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất là rừng trồng 3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất 4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên. 5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên. 6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị			

từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): 6.1. Cổ phiếu 6.2. Trái phiếu 6.3. Vốn góp 6.4. Các loại giấy tờ có giá khác 7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...). 7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bộ bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, tiền điện tử, các loại tài sản khác...). 8. Tài sản ở nước ngoài. 9. Tổng thu nhập giữa 02 lần kê khai.			
		+ 237.553.266đ	Tổng thu nhập của người kê khai, (tăng 51.423.517đ so với năm 2023 do nhận mức lương mới từ tháng 7/2024)
		+ 96.000.000đ	- Cho thuê nhà

Ngày nhận bản kê khai tài sản, thu nhập

Kon Tum ngày 03... tháng 12... năm 2024

Người nhận bản kê khai

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)



Ngô Thị Hồng An

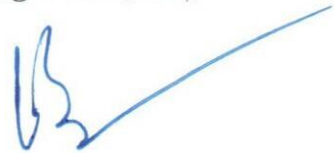
Chủ tịch Ủy ban Thanh Tra nhân dân

Ngày hoàn thành kê khai tài sản, thu nhập

Kon Tum ngày 03 tháng 12 năm 2024

Người kê khai tài sản

(Ký, ghi rõ họ tên)



Lê Thanh Bình